

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.QLHC.01-CC
	Cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước	Ngày ban hành /9/2026

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ LƯU

	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên			
Chữ ký			
Chức vụ			

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.QLHC.01-CC
	Cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước	Ngày ban hành /9/2026

1. MỤC ĐÍCH

Quy định nội dung, trình tự và trách nhiệm trong thực hiện thủ tục Cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước tại Công an cấp xã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Trường hợp cấp thẻ căn cước cho người từ đủ 14 tuổi trở lên: Công dân Việt Nam từ đủ 14 tuổi trở lên.

Trường hợp cấp thẻ căn cước cho người dưới 14 tuổi: Công dân Việt Nam dưới 14 tuổi.

Trường hợp cấp đổi thẻ căn cước: Công dân Việt Nam đã được cấp thẻ căn cước thực hiện đổi thẻ căn cước trong các trường hợp sau đây:

- Khi công dân đủ 14 tuổi, 25 tuổi, 40 tuổi và 60 tuổi.
- Thay đổi, cải chính thông tin về họ, chữ đệm, tên khai sinh; ngày, tháng, năm sinh.
- Thay đổi nhân dạng; bổ sung thông tin về ảnh khuôn mặt, vân tay; xác định lại giới tính hoặc chuyển đổi giới tính theo quy định của pháp luật.
- Có sai sót về thông tin in trên thẻ căn cước.
- Theo yêu cầu của người được cấp thẻ căn cước khi thông tin trên thẻ căn cước thay đổi do sắp xếp đơn vị hành chính.
- Xác lập lại số định danh cá nhân.
- Khi người được cấp thẻ căn cước có yêu cầu.

Trường hợp cấp lại thẻ căn cước: Công dân Việt Nam đã được cấp thẻ căn cước thực hiện cấp lại thẻ căn cước trong các trường hợp sau đây:

- Bị mất thẻ căn cước hoặc thẻ căn cước bị hư hỏng không sử dụng được, trừ trường hợp quy định tại Điều 21 của Luật Căn cước 2023 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 118/2025/QH15 ngày 10/12/2025.
- Được trở lại quốc tịch Việt Nam theo quy định của pháp luật về quốc tịch Việt Nam.

Cán bộ, chiến sĩ Công an cấp xã thực hiện quy trình này.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.QLHC.01-CC
	Cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước	Ngày ban hành /9/2026

- Mô hình khung Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong Công an nhân dân.

- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1.

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

- Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: CSDLQG về DC

- Cơ sở dữ liệu về Căn cước: CSDL về CC

- Thủ tục hành chính: TTHC.

- Công an xã, phường: Công an cấp xã.

- Cán bộ, chiến sĩ Công an xã, phường: Bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ.

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Cơ sở pháp lý
	- Luật Căn cước số 26/2023/QH15 ngày 27/11/2023 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 118/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của 10 Luật có liên quan đến an ninh, trật tự. - Nghị định số 70/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 58/2026/NĐ-CP ngày 13/2/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; quản lý và sử dụng con dấu; quản lý và sử dụng pháo; quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú, Luật Căn cước. - Thông tư số 16/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an quy định về mẫu thẻ căn cước, mẫu giấy chứng nhận căn cước. - Thông tư số 61/2025/TT-BCA ngày 10/7/2025 của Bộ Công an quy định về quy trình cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước, giấy chứng nhận căn cước được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 120/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 của Bộ Công an sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2025/TT-BCA. - Thông tư số 17/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 53/2025/TT-BCA ngày 01/7/2025 và

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.QLHC.01-CC
	Cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước	Ngày ban hành /9/2026

	Thông tư số 118/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an. - Thông tư số 73/2024/TT-BTC ngày 21/10/2024 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp lệ phí cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước. - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân. - Thông tư số 117/2026/TT-BTC ngày 14/8/2026 của Bộ Tài chính Quy định miễn, giảm một số khoản phí, lệ phí để triển khai Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ về phát triển công dân số.		
5.2	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC		
	Không		
5.3	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
	Phiếu thu nhận thông tin căn cước (Mẫu CC01 ban hành kèm theo Thông tư số 118/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 của Bộ Công an).	x	
	Phiếu đề nghị giải quyết thủ tục về căn cước (Mẫu DC02 ban hành kèm theo Thông tư số 118/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 của Bộ Công an).	x	
	Phiếu thu thập thông tin dân cư (Mẫu DC01 ban hành kèm theo Thông tư số 118/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 của Bộ Công an).	x	
5.4	Số lượng hồ sơ		

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.QLHC.01-CC
	Cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước	Ngày ban hành /9/2026

	01 (một) bộ hồ sơ.
5.5	Thời hạn hoàn thành
	Không quá 07 ngày làm việc. Đối với các trường hợp cấp lại thẻ căn cước do bị mất thẻ căn cước hoặc thẻ căn cước bị hư hỏng không sử dụng được thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình thì thời hạn giải quyết là không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và người nộp hồ sơ đã thực hiện nghĩa vụ nộp phí theo quy định.
5.6	Hình thức nộp hồ sơ
	- Trực tiếp tại địa điểm tiếp dân của Công an cấp xã; - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến, Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID) để đăng ký thời gian, địa điểm làm thủ tục đề nghị cấp thẻ căn cước tại Công an cấp xã. - Cấp lưu động tại cơ quan, đơn vị cấp xã hoặc tại chỗ ở của công dân trong trường hợp cần thiết.
5.7	Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả
	Giờ hành chính các ngày làm việc từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ lễ, tết theo quy định của pháp luật).
5.8	Lệ phí
	- Cấp thẻ căn cước và cấp đổi thẻ căn cước do thay đổi địa giới hành chính: Miễn phí. - Cấp đổi thẻ căn cước: 50.000 đồng/thẻ căn cước; - Cấp lại thẻ căn cước: 70.000 đồng/thẻ căn cước. Kể từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026, mức thu lệ phí cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước bằng 50% mức thu lệ phí quy định (theo Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ Tài chính).

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.QLHC.01-CC
	Cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước	Ngày ban hành /9/2026

	Kể từ ngày 15/8/2026 đến hết ngày 28/02/2027, công dân Việt Nam có tài khoản định danh điện tử mức độ 2, sử dụng tài khoản định danh điện tử hoàn thành việc tích hợp 05 loại thông tin, giấy tờ cơ bản trên ứng dụng VNeID (theo quy định tại Phụ lục I, ban hành kèm theo Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ), thực hiện đăng ký cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước qua dịch vụ công trực tuyến được miễn lệ phí.			
5.9	Quy trình xử lý công việc			
Trình tự thực hiện	Đơn vị/cán bộ thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Ghi chú
Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ/ Công an xã, phường	a) Cấp thẻ căn cước cho người từ đủ 14 tuổi trở lên - Nộp hồ sơ trực tiếp: Công dân trực tiếp đến Công an cấp xã hoặc Bộ phận một cửa cấp xã trong cả nước không phụ thuộc vào nơi cư trú (nếu đã triển khai) đề nghị cấp thẻ căn cước. - Nộp hồ sơ trực tuyến một phần: Công dân thông qua Cổng dịch vụ công quốc gia, Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID) lựa chọn thủ tục cấp thẻ căn cước, kiểm tra thông tin của mình được khai thác trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Trường hợp thông tin chính xác thì đăng ký thời gian và địa điểm thực hiện thủ tục tại Công an cấp xã. Hệ thống sẽ xác nhận và tự động chuyển đề nghị của công dân đến Công an cấp xã đề nghị cấp thẻ căn cước. - Công dân cung cấp thông tin gồm họ, chữ đệm và tên khai sinh, số định danh cá nhân, nơi cư trú để người tiếp nhận kiểm tra đối chiếu thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	04 giờ	

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.QLHC.01-CC
	Cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước	Ngày ban hành /9/2026

		- Cán bộ thu nhận thông tin công dân tìm kiếm thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để lập hồ sơ cấp thẻ căn cước. + Trường hợp thông tin công dân chưa có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì cán bộ thu nhận đề nghị công dân xuất trình một trong các loại giấy tờ pháp lý chứng minh nội dung thông tin nhân thân và hướng dẫn thu thập, cập nhật thông tin vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trước khi thực hiện thủ tục cấp thẻ căn cước. + Trường hợp thông tin công dân có sự thay đổi, điều chỉnh thì cán bộ thu nhận hướng dẫn công dân thực hiện thủ tục điều chỉnh thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trước khi thực hiện thủ tục cấp thẻ căn cước. + Trường hợp thông tin công dân không có sự thay đổi, điều chỉnh thì sử dụng thông tin của công dân trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để lập hồ sơ cấp thẻ căn cước. + Trường hợp công dân không đủ điều kiện cấp thẻ căn cước thì từ chối tiếp nhận và nêu rõ lý do, thông báo về việc giải quyết thủ tục về căn cước (Mẫu CC03 ban hành kèm theo Thông tư số 118/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 của Bộ Công an). - Tiến hành thu nhận vân tay, chụp ảnh khuôn mặt và thu nhận ảnh móng mắt của công dân. - In Phiếu thu nhận thông tin căn cước (Mẫu CC01 ban hành kèm theo Thông tư số 118/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 của Bộ Công an), Phiếu thu thập thông tin dân cư (Mẫu DC01 ban hành kèm theo Thông		
--	--	--	--	--

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.QLHC.01-CC
	Cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước	Ngày ban hành /9/2026

		tư số 118/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 của Bộ Công an) (nếu có), chuyển cho công dân kiểm tra, ký xác nhận. - Thu thẻ căn cước (nếu có), thu lệ phí (nếu có) và cấp giấy hẹn trả kết quả giải quyết thủ tục về căn cước (Mẫu CC02 ban hành kèm theo Thông tư số 118/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 của Bộ Công an). <i>b) Cấp thẻ căn cước cho người dưới 14 tuổi</i> - Nộp hồ sơ trực tiếp: Đối với người từ đủ 06 tuổi đến dưới 14 tuổi thì thực hiện trực tiếp tại Công an cấp xã, người đại diện hợp pháp đưa người dưới 14 tuổi đến địa điểm làm thủ tục cấp thẻ căn cước. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình: Đối với người dưới 06 tuổi thì người đại diện hợp pháp thực hiện thủ tục cấp thẻ căn cước cho người dưới 06 tuổi, nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Cổng dịch vụ công quốc gia, Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID) thì lựa chọn thủ tục, kiểm tra thông tin của người dưới 06 tuổi trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Trường hợp thông tin chính xác thì người đại diện hợp pháp xác nhận chuyển hồ sơ đề nghị đến Công an cấp xã nơi người dưới 06 tuổi cư trú xem xét, giải quyết việc cấp thẻ căn cước cho người dưới 06 tuổi. - Cán bộ thu nhận thông tin người dưới 14 tuổi tìm kiếm thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để lập hồ sơ cấp thẻ căn cước. + Trường hợp thông tin người dưới 14 tuổi chưa có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì cán bộ thu nhận đề nghị người đại diện hợp pháp xuất trình một trong các		
--	--	--	--	--

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.QLHC.01-CC
	Cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước	Ngày ban hành /9/2026

		loại giấy tờ pháp lý chứng minh nội dung thông tin nhân thân và hướng dẫn thu thập, cập nhật thông tin vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trước khi thực hiện thủ tục cấp thẻ căn cước. + Trường hợp thông tin người dưới 14 tuổi có sự thay đổi, điều chỉnh thì cán bộ thu nhận hướng dẫn người đại diện hợp pháp thực hiện thủ tục điều chỉnh thông tin cho người dưới 14 tuổi trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trước khi thực hiện thủ tục cấp thẻ căn cước. + Trường hợp thông tin người dưới 14 tuổi không có sự thay đổi, điều chỉnh thì sử dụng thông tin của công dân trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để lập hồ sơ cấp thẻ căn cước. + Trường hợp người dưới 14 tuổi không đủ điều kiện cấp thẻ căn cước thì từ chối tiếp nhận và nêu rõ lý do, thông báo về việc giải quyết thủ tục về căn cước (Mẫu CC03 ban hành kèm theo Thông tư số 118/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 của Bộ Công an). - Thông tin người đại diện hợp pháp được khai thác trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước. Trường hợp không khai thác được thông tin thì hướng dẫn người đại diện hợp pháp thu thập, cập nhật thông tin vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. - Tiến hành thu nhận vân tay, chụp ảnh khuôn mặt và thu nhận ảnh móng mắt của người từ đủ 06 tuổi đến dưới 14 tuổi. - In Phiếu thu nhận thông tin căn cước (Mẫu CC01 ban hành kèm theo Thông tư số 118/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 của		
--	--	--	--	--

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.QLHC.01-CC
	Cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước	Ngày ban hành /9/2026

		Bộ Công an); Phiếu thu thập thông tin dân cư (nếu có) cho người đại diện hợp pháp kiểm tra, ký xác nhận (đối với hồ sơ nộp trực tiếp). - Thu lệ phí (nếu có) và cấp giấy hẹn trả kết quả giải quyết thủ tục về căn cước (Mẫu CC02 ban hành kèm theo Thông tư số 118/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 của Bộ Công an). c) Trường hợp cấp đổi thẻ căn cước - Nộp hồ sơ trực tiếp: Công dân đến Công an cấp xã hoặc Bộ phận một cửa cấp xã trong cả nước không phụ thuộc vào nơi cư trú (nếu đã triển khai) đề nghị cấp đổi thẻ căn cước, cung cấp thông tin gồm họ, chữ đệm và tên khai sinh, số định danh cá nhân, nơi cư trú để người tiếp nhận kiểm tra đối chiếu thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; - Nộp hồ sơ trực tuyến một phần: Công dân thông qua Cổng dịch vụ công quốc gia, Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID) lựa chọn thủ tục cấp đổi thẻ căn cước, kiểm tra thông tin của mình được khai thác trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Trường hợp thông tin chính xác thì đăng ký thời gian và địa điểm thực hiện thủ tục tại Công an cấp xã. Hệ thống sẽ xác nhận và tự động chuyển đề nghị của công dân đến Công an cấp xã đề nghị cấp đổi thẻ căn cước. - Cán bộ thu nhận thông tin công dân tìm kiếm thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để lập hồ sơ cấp đổi thẻ căn cước. + Trường hợp thông tin công dân không có sự thay đổi, điều chỉnh thì sử dụng thông		
--	--	---	--	--

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.QLHC.01-CC
	Cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước	Ngày ban hành /9/2026

		tin của công dân trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để lập hồ sơ cấp đổi thẻ căn cước. + Trường hợp thông tin công dân có sự thay đổi, điều chỉnh thì cán bộ thu nhận hướng dẫn công dân thực hiện thủ tục điều chỉnh thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trước khi thực hiện thủ tục cấp thẻ căn cước. + Trường hợp cấp đổi thẻ căn cước khi thông tin trên thẻ căn cước thay đổi do sắp xếp đơn vị hành chính thì cán bộ thu nhận sử dụng thông tin về ảnh khuôn mặt, vân tay, móng mắt đã được cấp thẻ căn cước lần gần nhất và các thông tin hiện có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước để cấp đổi thẻ căn cước. - Trường hợp công dân không đủ điều kiện cấp đổi thẻ căn cước thì từ chối tiếp nhận và nêu rõ lý do, thông báo về việc giải quyết thủ tục về căn cước (Mẫu CC03 ban hành kèm theo Thông tư số 118/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 của Bộ Công an). - Tiến hành thu nhận vân tay, chụp ảnh khuôn mặt, thu nhận ảnh móng mắt của công dân từ đủ 06 tuổi trở lên trừ trường hợp cấp đổi thẻ căn cước khi thông tin trên thẻ căn cước thay đổi do sắp xếp đơn vị hành chính. - In Phiếu thu nhận thông tin căn cước (Mẫu CC01 ban hành kèm theo Thông tư số 118/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 của Bộ Công an), Phiếu thu thập thông tin dân cư (Mẫu DC01 ban hành kèm theo Thông tư số 118/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 của Bộ Công an) (nếu có), chuyển cho công dân hoặc người đại diện hợp pháp của		
--	--	--	--	--

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.QLHC.01-CC
	Cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước	Ngày ban hành /9/2026

	người dưới 14 tuổi kiểm tra, ký xác nhận (đối với hồ sơ nộp trực tiếp). - Thu thẻ căn cước cũ, thu lệ phí (nếu có) và cấp giấy hẹn trả kết quả giải quyết thủ tục về căn cước cho công dân (Mẫu CC02 ban hành kèm theo Thông tư số 118/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 của Bộ Công an). <i>d) Trường hợp cấp lại thẻ căn cước</i> - Nộp hồ sơ trực tiếp: Công dân đến Công an cấp xã hoặc Bộ phận một cửa cấp xã trong cả nước không phụ thuộc vào nơi cư trú (nếu đã triển khai) đề nghị cấp lại thẻ căn cước, cung cấp thông tin gồm họ, chữ đệm và tên khai sinh, số định danh cá nhân, nơi cư trú để người tiếp nhận kiểm tra đối chiếu thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình: Công dân nộp hồ sơ thông qua Cổng dịch vụ công quốc gia, Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID) lựa chọn thủ tục cấp lại thẻ căn cước, kiểm tra thông tin của mình được khai thác trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Trường hợp thông tin chính xác thì xác nhận chuyển hồ sơ đề nghị cấp lại thẻ căn cước đến Công an cấp xã xem xét, giải quyết cấp lại thẻ căn cước. - Trường hợp người đề nghị cấp lại thẻ căn cước là người đại diện hợp pháp của người dưới 14 tuổi thì thông tin người đại diện hợp pháp được khai thác trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước. Trường hợp không khai thác được thông tin thì người đại diện hợp pháp đến Công an cấp xã nơi cư trú để thu thập, cập nhật thông tin vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.		
--	---	--	--

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.QLHC.01-CC
	Cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước	Ngày ban hành /9/2026

		- Cán bộ thu nhận thông tin công dân tìm kiếm thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để lập hồ sơ cấp lại thẻ căn cước. + Trường hợp cấp lại thẻ căn cước do bị mất thẻ căn cước hoặc thẻ căn cước bị hư hỏng không sử dụng được thì cán bộ thu nhận sử dụng thông tin về ảnh khuôn mặt, vân tay, móng mắt đã được cấp thẻ căn cước lần gần nhất và các thông tin hiện có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước để cấp lại thẻ căn cước. + Trường hợp cấp lại thẻ căn cước quy định tại điểm b khoản 2 Điều 24 Luật Căn cước được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 118/2025/QH15 ngày 10/12/2025 (được trở lại quốc tịch Việt Nam theo quy định của pháp luật về quốc tịch Việt Nam), các bước thực hiện như đối với thủ tục cấp mới thẻ căn cước. + Trường hợp công dân không đủ điều kiện cấp lại thẻ căn cước thì từ chối tiếp nhận và nêu rõ lý do, thông báo về việc giải quyết thủ tục về căn cước (Mẫu CC03 ban hành kèm theo Thông tư số 118/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 của Bộ Công an). - Tiến hành thu nhận vân tay, chụp ảnh khuôn mặt và thu nhận ảnh móng mắt của công dân (áp dụng với trường hợp cấp lại thẻ căn cước quy định tại điểm b khoản 2 Điều 24 Luật Căn cước được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 118/2025/QH15 ngày 10/12/2025). - In Phiếu thu nhận thông tin căn cước (Mẫu CC01 ban hành kèm theo Thông tư số 118/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 của		
--	--	---	--	--

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.QLHC.01-CC
	Cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước	Ngày ban hành /9/2026

		Bộ Công an), chuyển cho công dân hoặc người đại diện hợp pháp của người dưới 14 tuổi kiểm tra, ký xác nhận (đối với hồ sơ trực tiếp). - Thu thẻ căn cước cũ (nếu có), thu lệ phí (nếu có) và cấp giấy hẹn trả kết quả giải quyết thủ tục về căn cước cho công dân (Mẫu CC02 ban hành kèm theo Thông tư số 118/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 của Bộ Công an) (bản giấy hoặc bản điện tử).		
Bước 2: Xử lý hồ sơ	Cán bộ xử lý hồ sơ/Công an xã, phường	Cán bộ xử lý hồ sơ tiến hành kiểm tra, phân loại, lập danh sách hồ sơ đủ điều kiện và không đủ điều kiện cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước báo cáo, đề xuất Trưởng Công an xã, phường xem xét, phê duyệt hồ sơ.	04 giờ	
Bước 3: Xét duyệt hồ sơ	Trưởng Công an xã, phường	(1) Trưởng Công an xã, phường thực hiện kiểm tra kết quả xử lý hồ sơ, duyệt danh sách hồ sơ đủ điều kiện và không đủ điều kiện cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước; (2) Đối với hồ sơ không đủ điều kiện thì cho ý kiến và nêu rõ lý do. (3) Chuyển dữ liệu điện tử hồ sơ cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước đến cơ quan quản lý căn cước của Bộ Công an xem xét, quyết định.	16 giờ	
Bước 4: Phê duyệt hồ sơ tại cấp Trung ương	Thủ trưởng cơ quan quản lý căn cước của Bộ Công an	1. Thủ trưởng cơ quan quản lý căn cước của Bộ Công an xem xét, phê duyệt danh sách hồ sơ cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước do Công an xã, phường đề xuất; 2. Đối với hồ sơ không đủ điều kiện cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước, Thủ trưởng cơ quan quản lý căn cước của Bộ Công an xem xét, phê duyệt danh sách hồ sơ không đủ điều kiện; thông báo cho đơn vị thu nhận hồ sơ căn cước để trả lời công dân bằng văn bản và kiểm tra, xác minh, xử lý	16 giờ	

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.QLHC.01-CC
	Cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước	Ngày ban hành /9/2026

		vi phạm (nếu có).		
Bước 5: In hoàn chỉnh thẻ căn cước	Cán bộ phụ trách công tác in thẻ căn cước/Cơ quan quản lý căn cước Bộ Công an	(1) Tổ chức in hoàn chỉnh thẻ căn cước; (2) Cập nhật dữ liệu kết quả phê duyệt cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước vào Cơ sở dữ liệu căn cước (3) Gửi thẻ căn cước đến đơn vị thu nhận hồ sơ cấp thẻ căn cước.	08 giờ	
Bước 6: Trả thẻ căn cước	Cán bộ thu nhận hồ sơ/ Công an xã, phường	Trả thẻ căn cước cho công dân trực tiếp tại đơn vị tiếp nhận hồ sơ hoặc trả qua dịch vụ bưu chính đến địa chỉ theo yêu cầu.	08 giờ	

Lưu ý: Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ - BM.05 phải được thực hiện tại từng bước công việc của mục 5.9.

- Các bước và trình tự công việc có thể được thay đổi cho phù hợp với cơ cấu tổ chức và việc phân công nhiệm vụ cụ thể của mỗi đơn vị.
- Tổng thời gian phân bổ cho các bước công việc không vượt quá thời gian quy định hiện hành của thủ tục này.

6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu	Biểu mẫu
1	CC01	Phiếu thu nhận thông tin căn cước	 CC01.doc
2	CC02	Giấy hẹn trả kết quả giải quyết thủ tục về căn cước	 CC02.doc
3	CC03	Thông báo về việc giải quyết thủ tục về căn cước	 CC03.doc
4	DC01	Phiếu thu thập thông tin dân cư	 DC01.doc

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.QLHC.01-CC
	Cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước	Ngày ban hành /9/2026

5	DC02	Phiếu đề nghị giải quyết thủ tục về căn cước	 DC02.doc
---	------	--	---

7. HỒ SƠ LƯU

TT	Hồ sơ lưu
1	Thành phần hồ sơ theo mục 5.3
2	Hệ thống biểu mẫu theo Thông tư số 118/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 53/2025/TT-BCA.
3	Sổ giao/nhận
4	Các hồ sơ khác có liên quan.
Hồ sơ được lưu tại Công an cấp xã theo quy định hiện hành.	